

Số: 135/2018/QĐST-HNGĐ

Vũ Thư, ngày 04 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 186/2018/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Ngô Đình C**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Chị **Ngô Thị Thương**, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Quang C và chị Ngô Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Quan hệ con chung*: Anh Ngô Đình C và chị Ngô Thị T có 02 con chung là Ngô Quang A, sinh ngày 12/02/2009 và con Ngô Ngọc Á, sinh ngày 13/6/2010. Ly hôn, giao con Ngô Quang A cho anh Ngô Đình C trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Ngô Ngọc Á cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C, chị T không phải cấp dưỡng

nuôi con cho nhau.

Anh C, chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh C, chị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- *Quan hệ tài sản*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí*: Anh Ngô Đình C tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003063 ngày 22/8/2018 của Chi cục thi hành án huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Anh Ngô Đình C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương